TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NGŨ HÀNH SƠN** **TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2020/HS-ST

Ngày: 26 - 02- 2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGŨ HÀNH SƠN- TP. ĐÀ NẴNG

- T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Lâm

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Văn Sơn

Ông Nguyễn Tuấn Ngọc

- Thư ký phiên tòa: Ông Đoàn Công Hồng Lĩnh- Là Thư ký Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành S tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 02 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai, vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2019/TLST-HS ngày 17 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2019/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

HÀ T. (Tên gọi khác: Cu Lé)- Sinh năm: 1965, tại TP. Đà Nẵng.

Nguyên quán: Điện B, tỉnh Quảng Nam.

Nơi đăng ký HKTT: Tổ 11, phường Chính G, quận Thanh K, TP. Đà Nẵng.

Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Hà P (C) và bà Đỗ Thị H (C);

Có 02 con, lớn nhất sinh năm 1992, nhỏ nhất sinh năm 1993;

Tiền sự: Không;

Tiền án: - Ngày 14/01/1988, bị Tòa án nhân dân TP. Đà Nẵng xử phạt 18 tháng tù về các tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản của công dân" và "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản của công dân".

- Ngày 11/8/1988, bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam - Đà Nẵng xử phạt 18 tháng tù về tội "Lừa đảo để chiếm đoạt tài sản riêng của công dân" và 06 tháng tù về tội "Trốn khỏi nơi giam".

- Ngày 06/12/1994, bị Tòa án nhân dân TP. Đà Nẵng xử phạt 04 năm tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản của công dân".

- Ngày 16/7/1999, bị Tòa án nhân dân TP. Đà Nẵng xử phạt 04 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản công dân".

- Ngày 31/3/2005, bị Tòa án nhân dân quận Thanh K, TP. Đà Nẵng xử phạt 03 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản".

- Ngày 27/6/2008, bị Tòa án nhân dân quận H1 C, TP. Đà Nẵng xử phạt 03 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản".

- Ngày 16/9/2011, bị Tòa án nhân dân TP. Đà Nẵng xử phạt 06 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản".

- Ngày 11/01/2018, bị Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng xử phạt 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 03/02/2019.

Bị cáo bị bắt ngày 09/10/2019- Có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Ông Nguyễn Cát H1. Sinh năm: 1990;

Trú tại: Tổ 36, phường Hòa H2, quận Ngũ Hành S, TP. Đà Nẵng- Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Bà Lê Thị Ngọc N. Sinh năm: 1971;

Trú tại: Tổ 06, phường Hải C II, quận Hải C, TP. Đà Nẵng- Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 09/10/2019, Hà T điều khiển xe môtô nhãn hiệu Yamaha Nouvo biển kiểm soát 43S4-2665 lưu thông trên đường Trần Đại Nghĩa, theo hướng từ Hội An đi Đà Nẵng. Khi đến cửa hàng sơn tại số 350 đường Trần Đại Nghĩa, thuộc phường Hòa Hải, quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng, T dừng xe đi vào để hỏi đường thì thấy anh Nguyễn Cát H1 đang nằm ngủ trong cửa hàng, bên cạnh có 01 máy tính xách tay màu đen, nhãn hiệu Lenovo đang để trên B phía bên trái. Nảy sinh lòng

tham, T đã trộm cắp máy tính xách tay rồi lên xe tẩu thoát. Lúc này, ông H1 thức dậy thấy T mang máy tính bỏ chạy nên lấy xe máy đuổi theo đến đường Trần Xuân Hòa thì anh H1 nhìn thấy T nên truy hô, cùng người dân bắt giữ T cùng tang vật và trình báo sự việc cho Công an phường Hòa Hải.

* Tang vật thu giữ của Hà T.

- 01 máy tính xách tay màu đen, nhãn hiệu Lenovo;

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo, biển kiểm soát số 43S4-2665.

Theo Bản kết luận định giá tài sản số: 69/KLĐG-HĐĐGTS ngày 14/10/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Ngũ Hành Sơn kết luận: 01 máy tính xách tay màu đen, nhãn hiệu Lenovo trị giá 3.200.000 đồng.

Với nội dung trên tại bản Cáo trạng số 09/CT-VKS-NHS ngày 16/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Hà T về tội "Trộm cắp tài sản", quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm đã truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hà T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hà T mức án từ 30 đến 36 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Cát H1 đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm nên không đề cập đến.

Về vật chứng: Ngày 14/10/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng ra Quyết định xử lý vật chứng số: 40 ngày 14/10/2019, trả lại 01 máy tính xách tay màu đen, nhãn hiệu Lenovo cho ông Nguyễn Cát H1 là có căn cứ.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo, màu đen, biển kiểm soát 43S4-2665 là phương tiện mà Hà T sử dụng để trộm cắp tài sản, Hà T khai là tài sản của bà Lê Thị Ngọc N nhưng bà N không thừa nhận. Qua xác minh, xe này thuộc sở hữu của ông Nguyễn Đồng Ý, tuy nhiên hiện nay ông Ý không có mặt tại địa phương. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng đã ra Thông báo truy tìm chủ sở hữu nhưng đến nay vẫn chưa có kết quả. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng tiếp tục tạm giữ để điều tra, xác minh và xử lý sau.

Người tham gia phiên tòa không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Khoảng 12 giờ ngày 09/10/2019, tại số nhà 350 đường Trần Đại Nghĩa thuộc phường Hòa Hải, quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng, Hà T có hành vi trộm cắp của ông Nguyễn Cát H1 01 máy tính xách tay màu đen, nhãn hiệu Lenovo trị giá 3.200.000 đồng.

[3] Hành vi trên của bị cáo Hà T đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại điểm g Khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự, như cáo trạng số 09/CT-VKS-NHS, ngày 16/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân Quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Bị cáo Hà T là một người cha, lẽ ra bị cáo phải nêu gương về ý thức chấp hành pháp luật và lo lao động, tu dưỡng, rèn luyện bản thân để trở T công dân có ích cho xã hội nhưng bị cáo đã coi thường pháp luật, chỉ muốn có tiền tiêu xài thỏa mãn mục đích cá nhân nên bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của ông Nguyễn Cát H1.

Hành vi của bị cáo Hà T đã xâm hại quyền sở hữu của người khác về tài sản được pháp luật bảo vệ, phạm vào điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do tính chất vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những gây thiệt hại về tài sản cho người bị hại mà còn làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương. Bản thân bị cáo có 07 tiền án; ngày 14/01/1988, bị Tòa án nhân dân TP. Đà Nẵng xử phạt 18 tháng tù về các tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản của công dân" và "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản của công dân", ngày 11/8/1988, bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam - Đà Nẵng xử phạt 18 tháng tù về tội "Lừa đảo để chiếm đoạt tài sản riêng của công dân" và 06 tháng tù về tội "Trốn khỏi nơi giam", ngày 06/12/1994, bị Tòa án nhân dân TP. Đà Nẵng xử phạt 04 năm tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản của công dân", ngày 16/7/1999, bị Tòa án nhân dân TP. Đà Nẵng xử phạt 04 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản công dân", ngày 31/3/2005, bị Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, TP. Đà Nẵng xử phạt 03 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản", ngày 27/6/2008, bị Tòa án nhân dân quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng xử phạt 03 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản", ngày 16/9/2011, bị Tòa án nhân dân TP. Đà Nẵng xử phạt 06 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" và ngày 11/01/2018, bị Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng xử phạt 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Mặc dù chưa được xóa án tích nhưng bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi "Trộm cắp tài sản", bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm là tình tiết định khung được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt bị cáo một hình phạt tương xứng với tính chất và hành vi phạm

tội mà bị cáo đã gây ra.

Song xét thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, được người bị hại xin giảm hình phạt cho bị cáo nên áp dụng điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[4] **Xét về trách nhiệm dân sự:** Ông Nguyễn Cát H1 đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm nên không đề cập đến.

[5] **Xét về vật chứng:** Ngày 14/10/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng ra Quyết định xử lý vật chứng số: 40 ngày 14/10/2019, trả lại 01 máy tính xách tay màu đen, nhãn hiệu Lenovo cho ông Nguyễn Cát H1 là có căn cứ nên không đề cập đến.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo, màu đen, biển kiểm soát 43S4-2665 là phương tiện mà Hà T sử dụng để trộm cắp tài sản, Hà T khai là tài sản của bà Lê Thị Ngọc N nhưng bà N không thừa nhận. Qua xác minh, xe này thuộc sở hữu của ông Nguyễn Đồng Ý, tuy nhiên hiện nay ông Ý không có mặt tại địa phương. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng đã ra Thông báo truy tìm chủ sở hữu nhưng đến nay vẫn chưa có kết quả. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng tiếp tục tạm giữ để điều tra, xác minh và xử lý sau nên không xem xét.

[6] Hội đồng xét xử xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn tại phiên tòa về căn cứ các điều luật áp dụng cũng như đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo là có cơ sở nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi lượng hình.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Hà T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt: Bị cáo Hà T 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt, ngày 09/10/2019.

Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/NQ- UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án, bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

Án xử công khai sơ thẩm báo cho bị cáo, người bị hại biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 26/02/2019.

Riêng người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao án hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND quận NHS;
- VKSND TP. Đà Nẵng;
- Công an quận NHS;
- Công an trại tạm giam Tp. Đà Nẵng;
- Chi cục THADS quận NHS;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Văn Lâm